

Số: 2508/KL-TTr

Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2025

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện các quy định của pháp luật về số lượng người làm việc; bố trí phân công công tác; quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí công tác; đánh giá, xếp loại chất lượng; chế độ chính sách, tiền lương đối với viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Lai Châu**

Thực hiện Quyết định số 191/QĐ-TTr ngày 07/10/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về số lượng người làm việc; bố trí phân công công tác; quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí công tác; đánh giá, xếp loại chất lượng; chế độ chính sách, tiền lương đối với viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Lai Châu (01/01/2022 đến 30/9/2025). Từ ngày 17/10/2025 đến ngày 20/11/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 10/12/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật. Ban có chức năng làm Chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc lĩnh vực giao thông và các dự án khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan Trung ương giao.

Cơ cấu tổ chức gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc và 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kỹ thuật, Phòng Kế hoạch và Phòng Tài vụ. Đến thời điểm 30/9/2025, số lượng người làm việc của Ban là 48 người và 03 lao động hợp đồng, trong đó 100% viên chức của Ban có trình độ chuyên môn Đại học trở lên; lý luận chính trị Cao cấp 09 người, Trung cấp 14 người. Ngoài ra theo nhu cầu công việc, tùy vào từng thời điểm, Ban còn ký hợp đồng lao động để thực hiện một số công việc theo quy định của pháp luật.

### II. KẾT QUẢ THANH TRA

#### 1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Căn cứ các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác cán bộ, Ban đã rà soát, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quy định,

hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ cơ bản đảm bảo tính thống nhất, kịp thời, phù hợp quy định hiện hành<sup>1</sup>. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về công tác tổ chức cán bộ cho viên chức và người lao động trong cơ quan bằng những hình thức phù hợp<sup>2</sup>.

## **2. Thực hiện các quy định của pháp luật về số lượng người làm việc**

### *2.1. Số lượng người làm việc và hợp đồng lao động*

Hàng năm, căn cứ Quyết định của UBND tỉnh<sup>3</sup> về việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (*sau đây gọi tắt là HĐ 68, HĐ 161, HĐ 111*), Ban đã ban hành các quyết định giao biên chế, số lượng người làm việc và HĐ 68, 161, 111 cho các phòng chuyên môn theo quy định<sup>4</sup>. Ngoài ra Ban còn ký hợp đồng vụ việc đối với 32 lượt lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động, Nghị định 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

\* Năm 2022:

- + Số lượng người làm việc được giao: 23 người, có mặt 22 người;
- + HĐ 68, HĐ161 được giao 02 người, có mặt 02 người;
- + Hợp đồng của Ban: 08 người.

\* Năm 2023:

- + Số lượng người làm việc được giao: 23 người, có mặt 22 người;
- + HĐ 68, HĐ 161 được giao 02 người, có mặt 02 người;
- + Hợp đồng của Ban: 07 người.

\* Năm 2024:

- + Số lượng người làm việc được giao: 23 người, có mặt 22 người;

<sup>1</sup> Ban hành 33 văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn về các nội dung: việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Nghị định 161/2018/NĐ-CP và Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; bố trí, phân công công tác; chuyển đổi vị trí công tác; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý; công tác đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động; chế độ, chính sách tiền lương đối với viên chức và người lao động.

<sup>2</sup> Qua các cuộc họp giao ban định kỳ, chuyên đề; sao chuyển văn bản cho viên chức và người lao động tự nghiên cứu.

<sup>3</sup> Quyết định số 471/QĐ-UNND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về việc giao biên chế năm 2022; Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc về việc giao biên chế năm 2023; Quyết định 2294/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao biên chế năm 2024; Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao biên chế năm 2025; Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 về việc điều chỉnh, biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hợp đồng lao động theo nghị định số 111/2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đã giao lại tại Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024, Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 và Quyết định số 782/QĐ –UBND ngày 09/5/2025 của UBND tỉnh Lai Châu.

<sup>4</sup> Quyết định số 58/QĐ-BQLDA ngày 10/5/2022 của Ban về việc giao biên chế năm 2022; Quyết định số 03/QĐ-BQLDA ngày 04/01/2023 về việc giao biên chế năm 2023; Quyết định số 167/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2023 về việc giao biên chế năm 2024; Quyết định số 157/QĐ-BQLDA ngày 31/12/2024 về việc giao biên chế năm 2025; Quyết định số 115/QĐ-BQLDA ngày 30/7/2025 về việc điều chỉnh số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ năm 2025.

+ HĐ 111 được giao 02 người, có mặt 02 người;

+ Hợp đồng của Ban: 04 người.

\* Năm 2025:

- Từ 01/01/2025 đến 30/6/2026:

+ Số lượng người làm việc được giao: 23 người, có mặt 22 người;

+ HĐ 111 được giao 02 người, có mặt 02 người;

+ Hợp đồng của Ban: 04 người.

- Từ 01/7/2025 (sau khi tiếp nhận viên chức từ các BQLDA các huyện):

+ Số lượng người làm việc được giao: 48 người, có mặt 48 người.

+ HĐ 111 được giao 03 người, có mặt 03;

+ Hợp đồng của Ban: 13 người.

Việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động hằng năm của Ban đảm bảo kịp thời, phù hợp với các Quyết định giao của UBND tỉnh, tuy nhiên còn có hạn chế sau:

+ Năm 2022: Phòng Kế hoạch tài chính: Được giao 7 biên chế nhưng đến 15/3/2022 phòng sử dụng 8 biên chế (*không tính hợp đồng do Ban ký HĐ*) (*phân công nhiệm vụ của Phòng Kế hoạch tài chính ngày 15/3/2022*) đến 29/4/2022 Phòng Kế hoạch tài chính mới điều chỉnh và sử dụng 7 biên chế giao đúng quy định.

+ Năm 2024: Phòng Kỹ thuật được giao 9 biên chế viên chức nhưng thực tế sử dụng 10 biên chế (*không tính hợp đồng do Ban ký HĐ*)<sup>5</sup>.

+ Năm 2025: Phòng Kỹ thuật được giao 9 biên chế viên chức nhưng sử dụng 10-12 biên chế (*không tính hợp đồng do Ban ký HĐ*)<sup>6</sup> phân công nhiệm vụ 10/02/2025 sử dụng 12 biên chế; Phân công nhiệm vụ 15/02/2025 sử dụng 10 biên chế<sup>7</sup>.

## 2.2. Về chất lượng viên chức

Tính đến 30/9/2025, tổng số viên chức có mặt của Ban là 48 người, trong đó trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 04 người; Đại học 44 người. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 09 người; Trung cấp 14 người; sơ cấp 04 người. Trình độ quản lý nhà nước: Chuyên viên chính và tương đương 07 người; chuyên viên và tương đương 03 người. Về ngạch công chức và hạng chức danh nghề nghiệp viên chức: Chuyên viên chính và tương đương trở lên 01 người; chuyên viên và tương đương 11 người; viên chức hạng III 35 người; ngạch nhân viên 01 người

<sup>5</sup> Quyết định số 167/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2023 về việc giao biên chế năm 2024; Phân công nhiệm vụ các thành viên phòng kỹ thuật ngày 01/4/2024.

<sup>6</sup> Quyết định số 157/QĐ-BQLDA ngày 31/12/2024 về việc giao biên chế năm 2025; phân công nhiệm vụ các thành viên Phòng Kỹ thuật ngày 10/2/2025; phân công nhiệm vụ phòng kỹ thuật năm 2025 ngày 15/02/2025.

<sup>7</sup> Theo giải trình của đơn vị, do tính chất công việc từng thời điểm, Ban điều chuyển viên chức giữa các phòng để kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tuy nhiên chưa thực hiện các thủ tục điều chỉnh biên chế hoặc biệt phái để đảm bảo quy định.

(thủ quỹ). Tại thời điểm thanh tra, viên chức của Ban có trình độ chuyên môn, ngạch chức danh nghề nghiệp phù hợp theo vị trí việc làm được phê duyệt<sup>8</sup>.

### **3. Thực hiện quy định về bố trí, phân công công tác đối với viên chức**

Việc bố trí, phân công công tác đối với viên chức cơ bản kịp thời, phù hợp với trình độ chuyên môn đào tạo; đáp ứng yêu cầu về năng lực, sở trường công tác, nguyện vọng cá nhân, phù hợp với mô tả công việc theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt<sup>9</sup>.

### **4. Thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác đối viên chức hằng năm**

Hằng năm căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Ban đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý<sup>10</sup>. Từ năm 2022 đã thực hiện xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí đối với 09 viên chức, đến thời điểm thanh tra đã chuyển đổi vị trí công tác cho 07 viên chức. Tuy nhiên, đơn vị chưa chuyển đổi vị trí công tác đối với 01 trường hợp theo kế hoạch đầu năm 2023 (*viên chức Nguyễn Thành Bắc*).

### **5. Quy hoạch, bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý**

#### *5.1. Công tác quy hoạch*

Trong thời kỳ thanh tra, Ban đã thực hiện rà soát, quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền giai đoạn 2021-2026; 2026-2031, cụ thể:

- Năm 2022: Thực hiện quy trình, đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch Chức danh Giám đốc Ban giai đoạn 2026-2031 đối với 02 trường hợp, Chức danh Phó Giám đốc Ban đối với 05 trường hợp. Phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng đối với 17 trường hợp<sup>11</sup>.

- Năm 2024: Thực hiện rà soát đưa ra khỏi quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng đối với 02 trường hợp, giai đoạn 2026-2031: 03 trường hợp; bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 đối với 01 trường hợp, giai đoạn 2026-2031: 01 trường hợp.

Qua thanh tra, công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý được Ban thực hiện cơ bản đảm bảo quy định Quy định

<sup>8</sup> Quyết định số 188/QĐ-BQLDA ngày 22/9/2025 của Giám đốc Ban về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

<sup>9</sup> Quyết định số 41/QĐ-BQLDA ngày 30/5/2019; Quyết định số 147/QĐ-BQLDA ngày 25/11/2023; Quyết định số 24/QĐ-BQLDA ngày 12/3/2025; Quyết định số 188/QĐ-BQLDA ngày 22/9/2025 về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Ban QLDA.

<sup>10</sup> Kế hoạch số 158/KH-BQLDA ngày 01/3/2022 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022; Kế hoạch số 72/KH-BQLDA ngày 09/2/2023 về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; Kế hoạch 127/KH-BQLDA ngày 05/3/2024 về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2024; Kế hoạch số 718/KH-BQLDA ngày 25/12/2024 về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức năm 2025.

<sup>11</sup> Chức danh Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính: 02 đồng chí; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính: 02 đồng chí; Trưởng phòng Kỹ thuật: 02 đồng chí; Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính: 03 đồng chí; Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính: 04 đồng chí; Phó Trưởng phòng Kỹ thuật: 04 đồng chí.

số 11-QĐ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về công tác quy hoạch cán bộ, tuy nhiên còn có hạn chế sau:

- Đối với quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp: Tại bước 1, đơn vị chưa rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định tại điểm 1.3.1 khoản 1 Điều 10 Quy định số 11-QĐ/TU. Kết quả quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Ban QLDA giai đoạn 2026-2031, một số vị trí chưa có tỷ lệ cán bộ là nữ được quy hoạch theo quy định khoản 2 Điều 9 Quy định số 11-QĐ/TU<sup>12</sup>.

- Đối với quy trình bổ sung quy hoạch hằng năm giai đoạn 2021-2026; 2026-2031 (năm 2024): Tại Hội nghị hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1): Biên bản hội nghị chưa thể hiện danh sách nhân sự dự kiến bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị theo quy định tại mục 1.3.2 khoản 1 Điều 10 Quy định số 11-QĐ/TU.

### 5.2. Công tác bổ nhiệm

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm cho 11 lượt viên chức<sup>13</sup>. Qua thanh tra, về cơ bản các trường hợp bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và quy trình thủ tục theo quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quy định số 15-QĐ/TW ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 1113-QĐ/TU ngày 03/5/2024 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1 của Quy định số 15- QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tuy nhiên còn có hạn chế sau:

- Đối với các trường hợp bổ nhiệm mới:

+ Bước xin chủ trương bổ nhiệm: Thiếu văn bản thông báo chủ trương bổ nhiệm của tập thể cấp ủy, lãnh đạo Ban QLDA theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

+ Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1 (bước 1): Tờ trình của phòng Tổ chức – Hành chính chưa có kết quả rà soát nhân sự trong quy hoạch dự kiến giới thiệu bổ nhiệm các chức danh theo đề nghị; kết quả họp của tập thể lãnh đạo Ban chưa thể hiện danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo (quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số

<sup>12</sup> Do đặc thù của đơn vị nên tỷ lệ viên chức nữ, nhất là các trường hợp với chuyên môn về kỹ thuật của Ban còn ít, vì vậy nguồn cán bộ quy hoạch là nữ của Ban còn hạn chế.

<sup>13</sup> Bổ nhiệm lại 05 trường hợp; Bổ nhiệm mới 05 trường hợp; Điều động và bổ nhiệm 01 trường hợp.

115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP).

+ Về hồ sơ bổ nhiệm: Bản nhận xét, đánh giá của tập thể cấp ủy, lãnh đạo Ban chưa thể hiện rõ sản phẩm cụ thể, thành tích trong công tác 03 năm gần nhất đối với cá nhân dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 27 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

- Đối với các trường hợp bổ nhiệm lại:

+ Về hồ sơ bổ nhiệm: Bản nhận xét, đánh giá của tập thể cấp ủy, lãnh đạo Ban chưa thể hiện rõ sản phẩm cụ thể, thành tích trong công tác 03 năm gần nhất đối với cá nhân bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 27 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (đối với các trường hợp bổ nhiệm lại sau thời điểm 07/12/2023).

+ Chậm thực hiện quy trình xem xét, bổ nhiệm lại theo quy định đối với 01 trường hợp (ông Trần Trung Kiên – Trưởng phòng Kỹ thuật)<sup>14</sup>.

## **6. Đánh giá, xếp loại viên chức**

Hàng năm, Ban đã triển khai việc đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động tại các phòng, việc đánh giá xếp loại viên chức, người lao động được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định<sup>15</sup>, cụ thể:

- Năm 2022:

+ Tập thể: 01 phòng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Lãnh đạo quản lý (GD, PGD): 02 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Viên chức và người lao động 30 người trong đó: viên chức, người lao động được xếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 05 người (*4 viên chức, người lao động theo HĐ 68,161 thuộc biên chế tỉnh giao; 01 người hợp đồng chuyên*

<sup>14</sup> Theo Thông báo số 152-TB/BTCTU ngày 21/3/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ông Trần Trung Kiên được kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật cho đến khi hoàn thiện việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Đến thời điểm 15/4/2025, ông Trần Trung Kiên đã hoàn thành việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Quyết định số 43/QĐ-BQLDA ngày 15/4/2025)

<sup>15</sup> \*Năm 2022: Quyết định số 105/QĐ-BQLDA ngày 09/11/2022 của Ban QLDA ĐTXD về ban hành quy chế kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm thuộc thẩm quyền của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh; Số 759/HD –BQLDA ngày 16/11/2022 của về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân; công tác tổng kết và công tác TĐKT năm 2022; Tờ trình số 784a/TTr-BQLDA ngày 25/11/2022 về việc đề nghị xếp loại tập thể, cá nhân BQLDA ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh Lai Châu năm 2022; Quyết định số 109/QĐ-BQLDA ngày 25/11/2022 về Quyết định việc xếp loại chất lượng cho tập thể, cá nhân thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh trong năm 2022.

\* Năm 2023: Kế hoạch số 768/QĐ-BQLDA ngày 24/11/2023 về kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tập, thể cá nhân; công tác tổng kết và công tác TĐKT năm 2023; Quy định số 117-QĐ/BQLDA ngày 24/11/2023 về ban hành quy định tiêu chí đánh giá các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban QLDA các công trình giao thông quản lý.

\* Năm 2024: Kế hoạch số 612/QĐ-BQLDA ngày 29/10/2024 kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân; công tác tổng kết và công tác TĐKT năm 2024; Quyết định số 106/QĐ-BQLDA ngày 28/10/2024 của ban hành Quy chế kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm thuộc thẩm quyền của Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh.

môn nghiệp vụ do Ban ký hợp đồng); hoàn thành tốt nhiệm vụ 25 người (18 viên chức, HĐ 161,68 thuộc biên chế UBND tỉnh giao; 07 người do Ban ký hợp đồng).

- Năm 2023:

+ Tập thể: 03 Phòng chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Lãnh đạo quản lý (GD, PGD): 02 hoàn thành tốt nhiệm vụ

+ Viên chức và người lao động 29 người, trong đó: viên chức, người lao động được xếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 04 người (3 viên chức, người lao động HĐ 68, 161 thuộc biên chế UBND tỉnh giao; 01 người hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ do Ban ký hợp đồng); hoàn thành tốt nhiệm vụ 25 người (19 viên chức, HĐ 68,161 thuộc biên chế UBND tỉnh giao; 06 người do Ban ký hợp đồng).

- Năm 2024:

+ Tập thể: 01 phòng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Lãnh đạo quản lý (Giám đốc): hoàn thành tốt nhiệm vụ

+ Viên chức và người lao động 27 người, trong đó: viên chức, người lao động được xếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 06 người (06 viên chức, người lao động HĐ 111 thuộc biên chế tỉnh giao); hoàn thành tốt nhiệm vụ 21 người (17 viên chức, người lao động HĐ 111 thuộc biên chế UBND tỉnh giao; 04 lao động do Ban ký hợp đồng).

## **7. Thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với viên chức, người lao động**

- Việc triển khai, thực hiện các quy định về nâng lương (thường xuyên, trước thời hạn và hưởng thâm niên vượt khung) hằng năm đối với viên chức: Hằng năm, căn cứ theo quy định, hướng dẫn hiện hành và Quy chế nâng lương trước thời hạn<sup>16</sup>, đơn vị đã tiến hành rà soát, tổng hợp, xem xét và quyết định cho các cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định<sup>17</sup>, tỷ lệ nâng lương trước thời hạn không vượt quá 10%.

- Việc tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức:

<sup>16</sup> Quyết định số 12/QĐ-BDLDA ngày 24/12/2020 về quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do thành tích xuất sắc đối với công chức, viên chức, người lao động của BQLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Lai Châu; Quyết định số 154/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2024 về quy chế chi tiêu nội bộ của Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Lai Châu.

<sup>17</sup> Năm 2022 Nâng lương cho 09 người: nâng lương thường xuyên cho 05 người, trước thời hạn 02 người, điều chỉnh lương cho người lao động 02 người. Năm 2023 nâng lương 17 người: Nâng lương thường xuyên 7 người, trước hạn 3 người, điều chỉnh lương cho người lao động 7 người. Năm 2024 nâng lương cho 9 người: Nâng lương thường xuyên 06 người, trước hạn 2 người, điều chỉnh lương cho người lao động 01 người. Năm 2025 đến thời điểm thanh tra nâng lương cho 02 người: trước thời hạn 01 người, điều chỉnh lương cho người lao động 01 người.

Hàng năm Ban đã tiến hành rà soát bổ sung kế hoạch đào tạo theo giai đoạn và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức từng năm phù hợp với chức năng nhiệm vụ, vị trí việc làm của viên chức, cụ thể:

Năm 2022: 05 viên chức đi bồi dưỡng cập nhật kiến thức cán bộ lãnh đạo quản lý (đối tượng 4); 02 viên chức đi bồi dưỡng lãnh đạo sơ cấp và tương đương; 02 viên chức đi bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương; 01 viên chức đi đào tạo lớp trung cấp LLCT.

Năm 2023: 01 viên chức đi bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở và tương đương.

Năm 2024: 18 viên chức đi bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành quản lý dự án đường bộ.

Năm 2025: 03 viên chức đi bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương; 02 viên chức đi bồi dưỡng lớp chuyên viên chính.

- Thực hiện chi trả chế độ tiền lương và các chế độ chính sách theo lương đối với viên chức, người lao động được đơn vị thực hiện kịp thời, theo quy định.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những mặt làm được**

Ban đã quan tâm chỉ đạo, triển khai các văn bản, quy định về công tác tổ chức, cán bộ cho đội ngũ viên chức và người lao động trong đơn vị. Công tác quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp cơ bản đảm bảo quy định, phù hợp với tổng biên chế giao được UBND tỉnh giao. Bố trí, phân công công tác cho viên chức theo quy định, phù hợp trình độ chuyên môn, vị trí việc làm. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm được thực hiện cơ bản đảm bảo quy trình, trình tự thủ tục các bước, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Việc tổ chức nhận xét, đánh giá công chức, viên chức hàng năm được triển khai kịp thời, khách quan, phản ánh đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ của viên chức, người lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, đảm bảo tỷ lệ theo quy định; chi trả chế độ chính sách, tiền lương cho viên chức, người lao động kịp thời, đảm bảo theo quy định.

#### **2. Hạn chế, khuyết điểm**

- Có thời điểm bố trí, sử dụng vượt số lượng biên đã giao cho một số phòng; chưa hoàn thành việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 01 trường hợp theo kế hoạch đã phê duyệt năm 2023.

- Trong công tác quy hoạch cán bộ: chưa rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định; một số vị trí chưa có tỷ lệ cán bộ là nữ được quy hoạch; biên bản hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) chưa thể hiện danh sách nhân sự dự kiến bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị tiếp theo.

- Trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: Thiếu văn bản thông báo chủ trương bổ nhiệm của tập thể cấp ủy, lãnh đạo; Tờ trình của bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ chưa có kết quả rà soát nhân sự trong quy hoạch dự kiến giới thiệu bổ nhiệm các chức danh theo đề nghị; kết quả họp của tập thể lãnh đạo Ban (bước 1) chưa thể hiện danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo; Bản nhận xét, đánh giá của tập thể cấp ủy, lãnh đạo Ban chưa thể hiện rõ sản phẩm cụ thể, thành tích trong công tác 03 năm gần nhất đối với cá nhân dự kiến bổ nhiệm; chậm xem xét, bổ nhiệm lại viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

### **3. Nguyên nhân**

#### *3.1. Nguyên nhân chủ quan*

Chất lượng đội ngũ viên chức tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của Ban chưa đồng đều; chưa cập nhật, nghiên cứu kỹ các văn bản về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ để tham mưu kịp thời, đúng quy định; quá trình thực hiện các quy trình, thủ tục về công tác cán bộ còn thiếu cẩn trọng trong việc rà soát, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ.

#### *3.2. Nguyên nhân khách quan*

Do đặc thù chức năng, nhiệm vụ của Ban hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành Giao thông, đội ngũ viên chức chủ yếu là nam, có trình độ chuyên môn chuyên ngành kỹ thuật, do vậy khó khăn trong việc quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác giữa các phòng chuyên môn có tính chất công việc khác nhau. Số lượng biên chế giao đầu năm cho các phòng có thời điểm chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của một số phòng chuyên môn

Đội ngũ viên chức tham mưu về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ của Ban có sự biến động, ảnh hưởng đến tính ổn định và kế thừa trong công tác tham mưu về công tác cán bộ.

### **4. Trách nhiệm**

Những hạn chế, khuyết điểm trong việc bố trí, sử dụng viên chức, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch và bổ nhiệm viên chức quản lý nêu trên, trách nhiệm thuộc về Giám đốc Ban, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, viên chức tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ và các cá nhân khác có liên quan của Ban giai đoạn từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra.

## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Về hành chính**

Giám đốc Ban tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với những hạn chế, khuyết điểm trong việc bố trí, sử dụng viên chức, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch và bổ nhiệm viên chức quản lý tại đơn vị giai đoạn từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra đã nêu tại Kết luận thanh tra.

### **2. Về công tác quản lý**

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý biên chế, bảo đảm việc giao, sử dụng biên chế căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất đặc thù của từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, kịp thời điều chỉnh biên chế các phòng phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở tổng số biên chế được UBND tỉnh giao.

Bố trí, sử dụng viên chức theo đúng vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và trình độ chuyên môn đào tạo; bảo đảm đúng người, đúng việc. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phân công công tác phù hợp với năng lực, sở trường và nhu cầu thực tế của đơn vị. Thực hiện điều động, chuyển đổi vị trí công tác viên chức giữa các phòng nhằm rèn luyện, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, viên chức của đơn vị.

Tiến hành rà soát, khắc phục các thiếu sót trong hồ sơ, quy trình thực hiện về công tác cán bộ đã được chỉ ra theo Kết luận thanh tra và các trường hợp khác (nếu có). Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện quy định, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm, thành tích công tác xem xét, bổ nhiệm đối với 01 trường hợp chậm thực hiện quy trình bổ nhiệm lại. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức, nhất là viên chức lãnh đạo quản lý, viên chức trong quy hoạch. Thực hiện chế độ, chính sách, tiền lương cho viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

### **3. Thực hiện kết luận**

Giám đốc Ban chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản có liên quan, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Lai Châu; | (B/C)
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD các CT GT tỉnh;
- Văn phòng (Công khai trên Trang TTĐT);
- Các phòng Nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTTr.

#### **CHÁNH THANH TRA**



**Trần Quốc Khanh**